

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15/3/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi N Khánh

2. Ông Nguyễn Văn Thức

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ: Ông Huỳnh Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 217/2023/TLST–HNGĐ ngày 11/10/2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 12/01/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/01/2024, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Đặng Vũ N.E, sinh năm 1990; có mặt.

Địa chỉ: TDP 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bị đơn: Anh Biện Văn T, sinh năm 1992; vắng mặt.

Địa chỉ: TDP 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/9/2023 và trong quá trình hoà giải, nguyên đơn chị Đặng Vũ N.E trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh T chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2013 tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi sống hạnh phúc, nhưng vài tháng nay chúng tôi phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên mất quan điểm dẫn đến cãi vã nhiều lần, khiến cho mâu thuẫn không được giải quyết, hôn nhân không hàn gắn được. Nay tôi nhận thấy không thể tiếp tục sống chung với anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình hôn nhân, chúng tôi có 01 con chung Biện Vũ Diễm N, sinh ngày 23/10/2014. Tôi có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng

cháu N đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Biện Văn T, trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Đặng Vũ N.E chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2013 tại UBND phường T Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Nay chị Đặng Vũ N.E có yêu cầu được ly hôn với tôi thì tôi không đồng ý vì tôi muốn hai vợ chồng cùng chăm lo nuôi dạy con chung.

Về con chung: Trong quá trình hôn nhân, chúng tôi có 01 con chung Biện Vũ Diễm N sinh ngày 23/10/2014. Chị Đặng Vũ N.E có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi) thì tôi đồng ý giao cháu N cho chị Đặng Vũ N.E trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản và công nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 08/01/2024 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ về tình trạng hôn nhân của chị N.E và anh T như sau: Chị Đặng Vũ N.E và anh Biện Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể chính quyền địa phương không nắm rõ vì vợ chồng anh T và chị Đặng Vũ N.E không trình báo với chính quyền địa phương.

Đại diện VKSND thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 BLTTDS, bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Toà án, vi phạm các Điều 70, 72 BLTTDS. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho chị Đặng Vũ N.E được ly hôn với anh Biện Văn T. Về con chung: Giao con chung Biện Vũ Diễm N sinh ngày 23/10/2014 cho chị Đặng Vũ N.E trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản, công nợ: Chị Đặng Vũ N.E không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn anh Biện Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về quan hệ pháp luật:** Chị Đặng Vũ N.E và anh Biện Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2013 tại UBND phường T, TP B, tỉnh Đắk Lắk, đây là hôn nhân hợp pháp khi có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu của nguyên đơn HĐXX thấy: Chị Đặng Vũ N.E và anh Biện Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2013 tại UBND phường T, TP B, tỉnh Đắk Lắk sống hạnh phúc được một thời gian sau khi đăng ký kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng cãi vã lẫn nhau. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Đặng Vũ N.E yêu cầu được ly hôn anh Biện Văn T cơ bản phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân và phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh T, chị Đặng Vũ N.E có con chung con chung Biện Vũ Diễm N sinh ngày 23/10/2014. Chị N.E có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi), hiện con chung đang ở với mẹ. Xét nguyện vọng của chị Đặng Vũ N.E, cho chị Đặng Vũ N.E trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung con chung Biện Vũ Diễm N sinh ngày 23/10/2014 đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi), là có căn cứ phù hợp với các Điều 58; 81; 82; 83; 84 Luật HNGĐ, cần chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Vũ N.E không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đặng Vũ N.E chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Vũ N.E

-Về hôn nhân: Cho chị Đặng Vũ N.E được ly hôn với anh Biện Văn T

-Về con chung: Giao con chung con chung Biện Vũ Diễm N sinh ngày 23/10/2014 cho chị Đặng Vũ N.E được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Vũ N.E không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Anh Biện Văn T được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở, vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

-Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

-Về án phí: Chị Đặng Vũ N.E chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0018732 ngày 06/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS thị xã Buôn Hồ;
- UBND p.T Tiến, BMT;
- THA DS thị xã;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Thị Hường

